

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(năm 2020)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty đại chúng : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4100258793
- Vốn điều lệ : 404.099.500.000 VNĐ
- Địa chỉ trụ sở chính : 02 Phan Chu Trinh, P. Hải Cảng, Tp Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.
- Điện thoại : 0256. 3892389/0773892389 Fax: 0256.3891783
- Website : www.quynhonport.vn; Email: info@quynhonport.vn
- Mã chứng khoán (nếu có): QNP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Ngày 05/02/2020, Công ty tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2020, Ngày 26/6/2020, Công ty tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2020. Tại đại hội, ngoài các nội dung nghị sự của kỳ họp bất thường, thường niên, ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua việc bầu cử nhân sự của thành viên BKS nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Stt	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	27/NQ-ĐHĐCĐ	05/02/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường niên Công ty CP Cảng Quy Nhơn năm 2020
02	156/NQ-ĐHĐCĐ	26/6/2020	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Cảng Quy Nhơn năm 2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT
1	Ông Phạm Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	29/6/2019

2	Ông Phan Tuấn Linh	Thành viên	29/6/2019
3	Ông Nguyễn Quý Hà	Thành viên	29/6/2019
4	Ông Lý Quang Thái	Thành viên	29/6/2019
5	Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên	29/6/2019

2. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến) và các lần lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Anh Tuấn	07/07	100%	
2	Ông Phan Tuấn Linh	07/07	100%	
3	Ông Nguyễn Quý Hà	07/07	100%	
4	Ông Lý Quang Thái	07/07	100%	
5	Ông Phạm Đăng Cao	06/07	85,7%	Bận việc Cá nhân

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Năm 2020, HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc và các Phòng ban, Đơn vị trực thuộc Công ty trong việc điều hành hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 05/02/2020 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 26/6/2020.

- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, phương tiện thiết bị cho hoạt động sản xuất của Công ty;

- Giám sát và có những chỉ đạo định hướng hỗ trợ kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phù hợp với các Quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật.

- Giám sát việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã thông qua. HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá các nội dung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các Quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện, có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty. Theo dõi việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước trong các mặt hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Việc cung cấp thông tin và báo cáo cho các thành viên HĐQT không điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ bằng văn bản, điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các Quyết định phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc.

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020 phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác tốt.

- Ban Tổng giám đốc đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời đã kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro ngay từ Ban điều hành và các bộ phận quản lý trong bộ máy tổ chức điều hành sản xuất kinh doanh.

Đánh giá chung: Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *không có*

Người phụ trách Quản trị Công ty giúp việc cho HĐQT đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2020 (*Phụ lục 1 đính kèm*)

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Lý do	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lê Duy Dương	Nguyên Trưởng Ban kiểm soát	26/6/2020	Miễn nhiệm	Cử nhân kinh tế
2	Dương Thị Hồng Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát	26/6/2020	Bầu BKS	Thạc sỹ kinh tế, tài chính ngân hàng
3	Bà Vũ Thị Diệp	Thành viên BKS	29/6/2019	Bầu BKS	Cử nhân Tài chính Kế toán
4	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên BKS	29/6/2019	Bầu BKS	Cử nhân tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do
1	Ông Lê Duy Dương	1/3	100%	Miễn nhiệm
2	Dương Thị Hồng Hạnh	2/3	100%	Bầu TBKS
3	Bà Vũ Thị Diệp	3/3	100%	Bầu BKS
4	Bà Nguyễn Thị Hằng	3/3	100%	Bầu BKS

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

Năm 2020, BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

BKS đã tham dự đủ các cuộc họp định kỳ được tổ chức họp trực tiếp của HĐQT và theo yêu cầu, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ thường niên quyết định và kiến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết để góp phần tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành công ty.

Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty thông qua việc xem xét các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng giám đốc.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh so với kế hoạch được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2020;

Thẩm định Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và năm 2020; thực hiện rà soát phân tích thông tin, số liệu trên Báo cáo tài chính của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Phối hợp với Công ty kiểm toán giám sát việc thực hiện công tác kiểm kê, quyết toán, thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với Hội đồng quản trị về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát; phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho BKS.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cổ đông luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý doanh nghiệp để hoạt động luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và đạt hiệu quả cao nhất.

5. Hoạt động khác của BKS: Ban kiểm soát đã xây dựng và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động nhiệm kỳ 2018-2023 và đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

IV. Ban điều hành

S	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn
----------	---------------------------------	----------------------------	----------------------------	---------------------------

T T				nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Phan Tuấn Linh	28/12/1975	Kỹ sư máy tàu thủy	01/7/2019
2	Nguyễn Hữu Phúc	28/03/1958	Cử nhân kinh tế	01/10/2020
3	Lại Huy Hoàng	01/02/1962	Kỹ sư kinh tế	02/11/2015
4	Nguyễn Thành Nam	20/9/1976	Cử nhân quản trị kinh doanh	01/9/2017
5	Lê Duy Dương	19/02/1979	Cử nhân kinh tế	01/7/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
Ông Nguyễn Kim Toàn	12/3/1975	Kỹ sư kinh tế kỹ thuật	07/12/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Người Phụ trách quản trị Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty:

Trong năm 2020, Do ảnh hưởng của dịch Covid -19, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Người phụ trách Quản trị công ty chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị công ty.

Người phụ trách Quản trị Công ty tham dự Hội thảo chuyên đề: Tổng quan về Trách nhiệm xã hội tiêu chuẩn SMATA do Bureau Veritas tổ chức ngày 18/12/2020 tại Thành Phố Hồ Chí Minh.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2020 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *(Phụ lục 2 đính kèm)*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Ban Quản lý dự án chuyên ngành hàng hải – CN Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty cổ phần	Đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty mẹ (Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP sở hữu 75,01% vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn)	Số 0100104595-007 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần thứ 2 ngày 01/10/2020	Số 01 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Năm 2020	<p>- Nghị quyết số 46/NQ-HĐQT ngày 06/3/2020 phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn và chủ trương ủy thác quản lý dự án Công trình Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 - Cảng Quy Nhơn.</p> <p>- Quyết định số 47/QĐ-HĐQT ngày 06/3/2020 Quyết định phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn và chủ trương ủy thác quản lý dự án Công trình Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 - Cảng Quy Nhơn.</p>	<p>Ủy thác quản lý dự án đầu tư xây dựng Công trình Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 - Cảng Quy Nhơn (Hợp đồng số: 01/2020/QLDA-CQN-RTG ngày 10/3/2020, Giá trị hợp đồng là: 334.901.000 đồng)</p>

						<p>- Nghị quyết số 77/NQ-HĐQT ngày 10/04/2020 phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: "Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng" thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn.</p> <p>- Quyết định số 78/NQ-HĐQT ngày 10/04/2020 phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: "Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng" thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn.</p> <p>- Nghị quyết số 96/NQ-HĐQT ngày 07/5/2020 ký hợp đồng tư vấn với Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải (PMUVIMC)</p>	<p>Tư vấn lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng" thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn</p> <p>(Hợp đồng số: 01/2020/LCNT/CQN-BQLDA ngày 07/5/2020, giá hợp đồng là: 48.300.000 đồng)</p>
2	Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam	Công ty con thuộc Công ty mẹ (Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP sở hữu 51% vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Vinalines Logistics)	Mã số thuế: 0102345275	Phòng 405, tầng 4, Tòa nhà Ocean Park, Số 1 phố Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà	Năm 2020	<p>- Nghị quyết số 151/NQ-HĐQT ngày 25/6/2020 ký hợp đồng thuê thiết bị với Công ty cổ phần Vinaline Logistics</p>	<p>Hợp đồng thuê thiết bị</p> <p>(Hợp đồng số: 26/VNLL-QNP/2020, ngày 26/06/2020, giá hợp đồng là: 350.000.000 đồng/tháng)</p>

				Nội, Việt Nam			
3	Công ty cổ phần Cảng hải Phòng	Công ty con thuộc Công ty mẹ (Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP sở hữu 92,56% vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng)	Mã số thuế: 0200236845	Số 8A Trần Phú, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyên, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Năm 2020	- Nghị quyết số 123/NQ-HĐQT ngày 25/3/2020 ký hợp đồng thuê thiết bị với Công ty cổ phần Cảng hải Phòng	Hợp đồng thuê thiết bị (Hợp đồng số: 01/CHP-CQN/2020, ngày 26/05/2020, giá hợp đồng là: 18.750.000 đồng/ tháng)

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Phụ lục 3 đính kèm)

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Kể từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2020, cổ đông nội bộ, người có liên quan của cổ đông nội bộ không có giao dịch đối với cổ phiếu của Công ty hoặc các giao dịch khác.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có.*

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Website cty;
- HĐQT cty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Lưu: VT, NPTQT Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Phạm Anh Tuấn

Phụ lục 1. Các Nghị quyết , Quyết định của HĐQT năm 2020

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	02/01/2020	Về công tác cán bộ	
2	02/NQ-HĐQT	03/01/2020	Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 3”Giám sát thi công công trình” và bổ sung Gói thầu số 4”Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành” thuộc công trình Sửa chữa cầu cảng số 4 – Cảng Quy Nhơn	
3	03/QĐ-HĐQT	03/01/2020	Về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 3”Giám sát thi công công trình” và bổ sung Gói thầu số 4”Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành” thuộc công trình Sửa chữa cầu cảng số 4 – Cảng Quy Nhơn	
4	04/NQ-HĐQT	03/01/2020	Về phương án khai thác hạ tầng mặt cầu cảng Tân Cảng Quy Nhơn	
5	06/NQ-HĐQT	08/1/2020	Về điều động bổ nhiệm cán bộ	
6	15/NQ-HĐQT	15/01/2020	Về việc phê duyệt quỹ tiền lương, quỹ thù lao kế hoạch năm 2019	
7	19/QĐ-HĐQT	20/01/2010	Quyết định về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	

8	20/QĐ-HĐQT	20/01/2020	Về việc thành lập Tổ giúp việc phục vụ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	
9	21/QĐ-HĐQT	20/01/2020	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phụ vụ Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	
10	22/NQ-HĐQT	21/01/2020	Về việc chuyển chức năng quản lý kho vật tư trực thuộc Phòng đầu tư về trực thuộc Phòng Kỹ thuật	
11	23/QĐ-HĐQT	21/01/2020	Về việc chuyển chức năng quản lý kho vật tư trực thuộc Phòng đầu tư về trực thuộc Phòng Kỹ thuật	
12	28/QĐ-HĐQT	12/02/2020	Về việc thành lập Tổ thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu, Kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công và tư vấn xây dựng công trình: Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn	
13	29/QĐ-HĐQT	12/02/2020	Về việc thành lập Tổ thẩm định nhiệm vụ, dự toán chi phí tư vấn và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bước chuẩn bị đầu tư dự án: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi Container số 2- Cảng Quy Nhơn.	
14	31/NQ-HĐQT	14/02/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, phiên họp lần thứ nhất năm 2020	
15	36/NQ-HĐQT	28/02/2020	Về phương án cung cấp dịch vụ cảng biển tại kho số 7	
16	37/NQ-HĐQT	29/2/2020	Về việc lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ cung ứng xăng dầu	
17	40/QĐ-HĐQT	02/3/2020	Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn	

18	43/QĐ-HĐQT	05/3/2020	Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn	
19	44/NQ-HĐQT	05/3/2020	Về việc cử người đại diện phần vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của Cảng Quy Nhơn	
20	45/NQ-HĐQT	06/3/2020	Về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	
21	46/NQ-HĐQT	06/3/2020	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn và chủ trương ủy thác quản lý dự án Công trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi Container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
22	47/QĐ-HĐQT	06/3/2020	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn và chủ trương ủy thác quản lý dự án Công trình sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi Container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
23	48/QĐ-HĐQT	06/3/2020	Về việc cử người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	
24	50/QĐ-HĐQT	06/3/2020	Về việc cử người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp Hàng hải	
25	58/NQ-HĐQT	13/3/2020	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Công trình “Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn”	
26	59/QĐ-HĐQT	13/3/2020	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Công trình “Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn”	

27	60/NQ-HĐQT	13/3/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thuộc công trình: Sửa chữa cải tạo, nâng cấp bãi Container số 2 – Cảng Quy Nhơn
28	61/QĐ-HĐQT	13/3/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thuộc công trình: Sửa chữa cải tạo, nâng cấp bãi Container số 2 – Cảng Quy Nhơn
29	63/NQ-HĐQT	19/3/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu TV04: Thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi, thuộc dự án: Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn
30	64/QĐ-HĐQT	19/3/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu TV04: Thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi, thuộc dự án: Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn
31	70/NQ-HĐQT	08/4/2020	Về việc bổ nhiệm và giao nhiệm vụ cán bộ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
32	71/NQ-HĐQT	08/4/2020	Về việc ký hợp đồng thuê tàu lai Thái Hà
33	72/NQ-HĐQT	09/4/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 2: Thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi Container số 2 – Cảng Quy Nhơn
34	73/QĐ-HĐQT	09/4/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 2: Thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi Container số 2 – Cảng Quy Nhơn
35	74/QĐ-HĐQT	09/4/2020	Về việc thành lập Tổ thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Hồ sơ mời thầu, Kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thi công và tư vấn xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp cổng Cảng Quy Nhơn

36	75/QĐ-HĐQT	10/4/2020	Về việc thành lập Tổ thẩm định Đầu tư xây dựng công trình: Hoán cải cầu RTG và cải tạo hệ thống điện cấp cho RTG-Cảng Quy Nhơn
37	77/NQ-HĐQT	10/4/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1:”Tur vản lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn
38	78/QĐ-HĐQT	10/4/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1:”Tur vản lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn
39	81/NQ-HĐQT	17/4/2020	Về việc cải tạo nhà thi đấu thể thao thành nhà làm việc của Phòng Kinh doanh
40	82/NQ-HĐQT	17/4/2020	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn, thuộc công trình: Hoán cải cầu RTG và cải tạo hệ thống điện cấp cho RTG – Cảng Quy Nhơn
41	83/QĐ-HĐQT	17/4/2020	Phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán chi phí lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn, thuộc công trình: Hoán cải cầu RTG và cải tạo hệ thống điện cấp cho RTG – Cảng Quy Nhơn
42	84/NQ-HĐQT	17/4/2020	Về việc điều chỉnh quy hoạch 1/2000 mở rộng Cảng Quy Nhơn
43	86/NQ-HĐQT	22/4/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn phiên họp thứ hai năm 2020
44	90/NQ-HĐQT	28/4/2020	Về việc sửa chữa, cải tạo nhà làm việc Trung tâm điều hành sản xuất

45	91/NQ-HĐQT	28/4/2020	Phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật Công trình: Cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
46	93/QĐ-HĐQT	29/4/2020	Phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật Công trình: Cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
47	95/NQ-HĐQT	04/5/2020	Về chủ trương đầu tư xây dựng Trạm biến áp 2500kVA số 1	
48	96/NQ-HĐQT	07/5/2020	Về việc ký hợp đồng tư vấn với Ban Quản lý dự án chuyên ngành Hàng hải (PMUVIMC)	
49	101/NQ-HĐQT	11/5/2020	Về phương án cung cấp dịch vụ cảng biển tại kho số 10	
50	102/NQ-HĐQT	11/5/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn phiên họp thứ ba năm 2020	
51	103/NQ-HĐQT	12/5/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu số 2: “Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị cửa hàng xăng dầu” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn	
52	105/QĐ-HĐQT	12/5/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu số 2: “Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị cửa hàng xăng dầu” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn	
53	107/NQ-HĐQT	14/5/2010	Về cho Công ty xi măng Phúc Sơn thuê mặt bằng	
54	110/NQ-HĐQT	18/5/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu: Khảo sát, Lập báo cáo Kinh tế kỹ thuật, thuộc Công trình: Hoán cải cầu	

			RTG và cải tạo hệ thống điện cấp cho RTG - Cảng Quy Nhơn	
55	111/QĐ-HĐQT	18/5/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu: Khảo sát, Lập báo cáo Kinh tế kỹ thuật, thuộc Công trình: Hoán cải cầu RTG và cải tạo hệ thống điện cấp cho RTG - Cảng Quy Nhơn	
56	113/NQ-HĐQT	20/5/2020	Về điều chỉnh mức phụ cấp tổ trưởng, tổ phó bốc xếp	
57	115/NQ-HĐQT	20/5/2020	Về cho Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai thuê bãi Container số 1	
58	120/NQ-HĐQT	25/5/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kỳ họp thứ 3 năm 2020	
59	121/NQ-HĐQT	25/5/2020	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Công trình “Cải tạo, nâng cấp cổng Cảng Quy Nhơn”	
60	122/NQ-HĐQT	25/5/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 3: “Giám sát thi công xây dựng công trình” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn	
61	123/NQ-HĐQT	25/5/2020	Về việc ký hợp đồng thuê thiết bị với Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng	
62	124/QĐ-HĐQT	26/5/2020	Về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	

63	125/QĐ-HĐQT	26/5/2020	Về việc thành lập Tổ giúp việc phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	
64	126/QĐ-HĐQT	26/5/2020	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	
65	127/QĐ-HĐQT	27/5/2020	Về việc thành lập Tổ thẩm định Báo cáo Kinh tế kỹ thuật, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Kết quả lựa chọn nhà thầu, công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
66	128/QĐ-HĐQT	28/5/2020	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc công trình “Cải tạo, nâng cấp cảng Cảng Quy Nhơn”	
67	129/QĐ-HĐQT	28/5/2020	Về việc phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 3: “Giám sát thi công xây dựng công trình” thuộc Công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn	
68	130/NQ-HĐQT	28/5/2020	Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
69	131/QĐ-HĐQT	28/5/2020	Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật Công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
70	133/NQ-HĐQT	28/5/2020	Về việc ký hợp đồng dịch vụ nhà hàng với Công ty TNHH Đại Phước	

71	139/NQ-HĐQT	15/6/2020	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn
72	140/QĐ-HĐQT	15/6/2020	Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn
73	141/QĐ-HĐQT	19/6/2020	Về việc hủy đấu thầu gói thầu số 2:”Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị cửa hàng xăng dầu” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn
74	151/NQ-HĐQT	25/6/2020	Về việc ký hợp đồng thuê thiết bị với Công ty cổ phần Vinalines Logistics
75	153/NQ-HĐQT	26/6/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu “Gói thầu số 3: Thi công xây dựng Công trình sửa chữa cải tạo, nâng cấp bãi container số 2- Cảng Quy Nhơn”, thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn
76	154/QĐ-HĐQT	26/6/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu “Gói thầu số 3: Thi công xây dựng Công trình sửa chữa cải tạo, nâng cấp bãi container số 2- Cảng Quy Nhơn”, thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn
77	157/NQ-HĐQT	26/6/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn phiên họp lần thứ 4 năm 2020
78	158/QĐ-HĐQT	26/6/2020	Về việc tiếp nhận và bổ nhiệm ông Lê Duy Dương giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

79	162/NQ-HĐQT	02/7/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu số 2: “Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị của hàng xăng dầu” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn
80	163/QĐ-HĐQT	02/7/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu số 2: “Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị của hàng xăng dầu” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn
81	164/QĐ-HĐQT	02/7/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1:”Lập HSMT và đánh giá HSDT thi công xây dựng” thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn
82	166/QĐ-HĐQT	02/7/2020	Về việc thành lập Tổ thẩm định công trình: Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn
83	166/QĐ-HĐQT	02/7/2020	Về việc thành lập Tổ thẩm định công trình: Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn
84	169/NQ-HĐQT	03/7/2020	Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020
85	170/NQ-HĐQT	06/7/2020	Phê duyệt đề cương khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công; Dự toán chi phí tư vấn công trình: Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn công trình: Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn (<i>bước chuẩn bị đầu tư</i>)
86	171/QĐ-HĐQT	06/7/2020	Phê duyệt đề cương khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công; Dự toán chi phí tư vấn công trình: Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn

			nhà thầu tư vấn công trình: Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn (bước chuẩn bị đầu tư)	
87	172/NQ-HĐQT	08/7/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 3:” Giám sát thi công xây dựng công trình” thuộc công trình cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
88	173/QĐ-HĐQT	08/7/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 3:” Giám sát thi công xây dựng công trình” thuộc công trình cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
89	178/NQ-HĐQT	13/7/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu số 2: “Thi công xây dựng” thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
90	179/QĐ-HĐQT	13/7/2020	Phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) gói thầu số 2: “Thi công xây dựng” thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
91	182/NQ-HĐQT	15/7/2020	Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí tư vấn khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật công trình: Duy tu, sửa chữa, cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn công trình: Duy tu, sửa chữa cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn (bước chuẩn bị đầu tư)	
92	183/QĐ-HĐQT	15/7/2020	Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán chi phí tư vấn khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật công trình: Duy tu, sửa chữa, cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn công trình: Duy tu, sửa chữa cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn (bước chuẩn bị đầu tư)	

93	185/NQ-HĐQT	20/7/2020	Về điều chỉnh mức phụ cấp tổ trưởng, tổ phó	
94	186/NQ-HĐQT	20/7/2020	Về việc kéo dài thời gian bổ nhiệm cán bộ Trung tâm điều hành sản xuất	
95	188/NQ-HĐQT	28/7/2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 03: Thi công xây dựng công trình sửa chữa cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn, thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
96	189/QĐ-HĐQT	28/7/2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 03: Thi công xây dựng công trình sửa chữa cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn, thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
97	198/QĐ-QNP	07/8/2020	Quyết định phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu số 2: “Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị cửa hàng xăng dầu”	
98	199/NQ-HĐQT	07/8/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: “Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công” thuộc công trình Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn	
99	203/QĐ-HĐQT	11/8/2020	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: “Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công” thuộc công trình Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn	

100	204/NQ-HĐQT	14/8/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu TV-01: Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Duy tu, sửa chữa hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn	
101	207/QĐ-HĐQT	14/8/2020	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu TV-01: Khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Duy tu, sửa chữa hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn	
102	205/NQ-HĐQT	14/8/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 04: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
103	206/QĐ-HĐQT	14/8/2020	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 04: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo, nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
104	209/NQ-HĐQT	26/8/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: “Thi công xây dựng” thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
105	210/QĐ-HĐQT	26/8/2020	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: “Thi công xây dựng” thuộc công trình Cải tạo, nâng cấp công Cảng Quy Nhơn	
106	212/NQ-HĐQT	31/8/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: “Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị cửa hàng xăng dầu”	

107	213/QĐ-HĐQT	31/8/2020	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu số 2: “Thi công xây dựng, lắp đặt và cung cấp thiết bị cửa hàng xăng dầu”
108	221/NQ-HĐQT	11/9/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 02: “Thăm tra thiết kế, dự toán” thuộc công trình Nạo vét khu nước trước bến Cảng Quy Nhơn
109	222/QĐ-HĐQT	11/9/2020	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 02: “Thăm tra thiết kế, dự toán” thuộc công trình Nạo vét khu nước trước bến Cảng Quy Nhơn
110	219/NQ-HĐQT	11/9/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 04: “Bảo hiểm xây dựng công trình” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn
111	220/QĐ-HĐQT	11/9/2020	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 04: “Bảo hiểm xây dựng công trình” thuộc công trình Cửa hàng xăng dầu Cảng Quy Nhơn
112	217/NQ-HĐQT	11/9/2020	Nghị quyết phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu: Thăm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc Công trình: Hoán cải cầu RTG và cải tạo hệ thống điện cấp cho RTG Cảng Quy Nhơn
113	218/QĐ-HĐQT	11/9/2020	Quyết định phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu: Thăm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật thuộc Công trình: Hoán cải cầu RTG và cải tạo hệ thống điện cấp cho RTG Cảng Quy Nhơn
114	233/NQ-HĐQT	13/10/2020	Nghị quyết chấm dứt và thanh lý hợp đồng CNTT số 01-2017-HĐKT/GTC-QNP và triển khai “Hệ thống điều hành khai thác cảng TOS”

115	234/QĐ-HĐQT	13/10/2020	Quyết định chấm dứt và thanh lý hợp đồng CNTT số 01-2017-HĐKT/GTC-QNP và triển khai “Hệ thống điều hành khai thác cảng TOS”
116	235/NQ-HĐQT	29/10/2020	Nghị quyết phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nạo vét khu nước trước bến - Cảng Quy Nhơn
117	236/QĐ-HĐQT	29/10/2020	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nạo vét khu nước trước bến - Cảng Quy Nhơn
118	237/QĐ-HĐQT	29/10/2020	Về việc thành lập tổ thẩm định thuê dịch vụ CNTT”Hệ thống Điều hành khai thác Cảng TOS
119	243/NQ-HĐQT	06/11/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu TV-02: Tư vấn Thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Duy tu sửa chữa, cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn
120	244/QĐ-HĐQT	06/11/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu Gói thầu TV-02: Tư vấn Thẩm tra Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Duy tu sửa chữa, cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn
121	250/NQ-HĐQT	13/11/2020	Về việc bổ nhiệm lại cán bộ
122	251/NQ-HĐQT	13/11/2020	Chấp thuận đề nghị mua vật tư xylanh nâng hạ thay thế cho cần cẩu Gottwald HMK260E

123	254/NQ-HĐQT	13/11/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: “ Lập kế hoạch thuê” dịch vụ CNTT Hệ thống điều hành khai thác cảng TOS	
124	255/NQ-HĐQT	16/11/2020	Phiên họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, Kỳ họp thứ VI, năm 2020	
125	256/NQ-HĐQT	13/11/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: “ Lập kế hoạch thuê” dịch vụ CNTT Hệ thống điều hành khai thác cảng TOS	
126	257/NQ-HĐQT	16/11/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: Lập HSMT và đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng thuộc công trình Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn	
127	258/QĐ-HĐQT	16/11/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 1: Lập HSMT và đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng thuộc công trình Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn	
128	259/NQ-HĐQT	16/11/2020	Chủ trương thuê khu đất 38.277,3m ² và nhận chuyển nhượng kho, bãi, vật kiến trúc, tài sản trên đất của Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp hàng hải	
129	263/NQ-HĐQT	30/11/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 2:”Thẩm tra kế hoạch thuê”	
130	265/NQ-HĐQT	30/11/2020	Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	

131	266/NQ-HĐQT	02/12/2020	Về việc ban hành Quy chế quản lý dự án đầu tư Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	
132	267/NQ-HĐQT	02/12/2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhag thầu Gói thầu số 05: Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, thuộc công trình: Sửa chữa, cải tạo nâng cấp bãi container số 2 – Cảng Quy Nhơn	
133	272/NQ-HĐQT	15/12/2020	Về việc Ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	
134	273/QĐ-HĐQT	15/12/2020	Về việc Ban hành Quy chế Thi đua khen thưởng Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	
135	274/NQ-HĐQT	15/12/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 2: Đánh giá tác động môi trường thuộc công trình Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn	
136	275/QĐ-HĐQT	15/12/2020	Phê duyệt kết quả chỉ định thầu gói thầu số 2: Đánh giá tác động môi trường thuộc công trình Nạo vét, duy tu khu nước trước bến – Cảng Quy Nhơn	
137	276/NQ-HĐQT	15/12/2020	Phê duyệt chủ trương thuê Tư vấn nghiên cứu xây dựng phát triển Dự án đầu tư xây dựng bãi hàng, bãi công nghệ 3,8ha	
138	280/NQ-HĐQT	25/12/2020	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và chủ trương ủy thác quản lý dự án công trình: Duy tu, sửa chữa, cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn	

139	281/QĐ-HĐQT	25/12/2020	Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và chủ trương ủy thác quản lý dự án công trình: Duy tu, sửa chữa, cải tạo hạ tầng đường bãi sau bến – Cảng Quy Nhơn	
140	282/NQ-HĐQT	29/12/2020	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn Kỳ họp thứ VII, năm 2020	
141	283/NQ-HĐQT	29/12/2020	Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn Kỳ họp thứ VII, năm 2020	
142	284/NQ-HĐQT	29/12/2020	Về việc lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ cung ứng xăng dầu	

Phụ lục 2. Danh sách về người có liên quan của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Số TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD; ngày cấp; nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP			Mã số thuế 0100104595	Tòa nhà Oceanpark Số 01 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Năm 2019		Công ty mẹ
2	Ban Quản lý dự án chuyên ngành hàng hải – CN Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty cổ phần			Mã số thuế 0100104595-007	Tầng 16 tòa nhà Oceanpark Số 01 Đào Duy Anh, phường Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	Năm 2019		Đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty mẹ (Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP
3	Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam			Mã số thuế: 0102345275	Phòng 405, tầng 4, Tòa nhà Ocean Park, Số 1 phố Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			Công ty con thuộc Công ty mẹ (Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP sở hữu

								51% vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Vinalines Logistics)
4				Mã số thuế: 0200236845	Số 8A Trần Phú, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam			Công ty con thuộc Công ty mẹ (Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP sở hữu 92,56% vốn Điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng)
5	Phạm Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	001073013053 10/03/2017 Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Khu tập thể Vật tư ngành in - xã Mai Lâm – huyện Đông Anh – thành phố Hà Nội	29/6/2019		Người nội bộ là thành viên HĐQT
6	Phan Tuấn Linh		Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	001075012665 28/11/2016 Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	26/239 Lê Lợi, phường Lê Lợi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	29/6/2019		Người nội bộ là thành viên HĐQT, Tổng

			Công ty					giám đốc Công ty, Người công bố thông tin
7	Lý Quang Thái		Thành viên HĐQT	013371736 08/01/2011 CA Hà Nội	Phòng 1106 - CT1A - ĐN1 - Mỹ Đình II - Nam Từ Liêm - Thành phố Hà Nội	29/6/2019		Người nội bộ là TV Hội đồng quản trị
8	Nguyễn Quý Hà		Thành viên HĐQT Chuyên trách	211135117 04/9/1999 CA Bình Định	KV 2, P/Ngô Mây, TP Quy Nhơn	29/6/2019		Người nội bộ là TV Hội đồng quản trị
9	Phạm Đăng Cao		Thành viên HĐQT	230529250 CA Tp Hồ Chí Minh	44 Trần Quang Khải- Thành phố Pleiku, Gia Lai	29/6/2019		Người nội bộ là TV Hội đồng quản trị
10	Nguyễn Hữu Phúc		P. TGD Thường trực	211076918 25/04/2012 CA Bình Định	585 Trần Hưng Đạo, TP Quy Nhơn, Bình Định	26/12/2018	Chấm dứt HĐLĐ 01/10/2020	

11	Nguyễn Thành Nam		Phó Tổng giám đốc	211593668 12/4/2007 CA Bình Định	Số 62 Đường Ngô Trọng Thiên, KV10 Phường Hải Cảng, TP Quy Nhơn	01/09/2017		Người nội bộ là PTGD
12	Lại Huy Hoàng		Phó TGD công ty	211702225 31/5/2013 CA Bình Định	Tổ 55 - KV 10, P/Hải cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	02/11/2015		Người nội bộ là PTGD
13	Lê Duy Dương		Phó TGD công ty	013616629 07/3/2013 CA Hà Nội	Phòng 108-T2, Ngõ 2, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	26/6/2020		Người nội bộ là PTGD
14	Nguyễn Kim Toàn		Kế toán trưởng Công ty	211595310 15/09/2011 CA Bình Định	KV5, P. Gành Ráng, Tp. Quy Nhơn, Bình Định	28/10/2013		Người nội bộ là Kế toán trưởng,
15	Hoàng Quốc Phương		Người phụ trách Quản trị Công ty	013631891 11-05-13 CA Hà Nội	C14-10 Chung cư Hoàng Anh , Phường Hải Cảng, Thành Phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	11/7/2019		Người phụ trách Quản trị Công ty

Phụ lục 3. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Người có liên quan của người nội bộ là Thành viên Hội đồng quản trị							
1	Phạm Anh Tuấn		Chủ tịch Hội đồng quản trị	001073013053 cấp ngày 10/3/2017 tại CA Hà Nội	Số 01, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	0		
1.1	Phạm Huy Trà			36047001822 cấp ngày 17/7/2018 tại CA Hà nội	Khu tập thể vật tư ngành in, Mai Lâm, Đông Anh, HN	0		Bố đẻ
1.2	Mai Thị Hồng Vân			11183808 cấp ngày 20/6/2009 tại CA Hà Nội	Khu tập thể vật tư ngành in, Mai Lâm, Đông Anh, HN	0		Mẹ đẻ
1.3	Phạm Thúy Nga			11750164 cấp ngày 28/6/2009 tại CA Hà Nội	C608 tòa Ecocity KĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, HN	0		Em gái

1.4	Ngô Anh Chiến (tức Ngô Tuấn Anh)			60561968 cấp ngày 24/4/2009 tại Yên Bái	C608 tòa Ecocity KĐT Việt Hưng, Giang Biên, Long Biên, HN	0		Em rể
1.5	Phạm Thị Thu Hiền			11750166 cấp ngày 20/9/2006 tại Hà Nội	Simon - Bolivar - Str,14C/Etage 6 Li - CHLB Đức	0		Em gái
1.6	Dương Quang Lộc					0		Bố vợ
1.7	Nguyễn Thị Nhuận					0		Mẹ vợ
1.8	Dương Tuyết Mai			C0503447 cấp ngày 2/6/2015	P2006 - S2 - Vinhomes Skylake, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, HN	0		Vợ
1.9	Phạm Thục Uyên			C2850389 cấp ngày 17/02/2017 tại Hà Nội	P2006 - S2 - Vinhomes Skylake, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, HN	0		Con ruột

1.10	Phạm Gia Hưng			C0510881 cấp ngày 8/6/2016 tại Hà Nội	P2006 - S2 - Vinhomes Skylake, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, HN	0		
2	Phan Tuấn Linh		Thành viên HĐQT, TGD	001075012665 28/11/2016 Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	VEN 14-22 Khu đô thị Vinhome Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		
2.1	Phan Thanh Hương			Không có	26/239 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng	0		Bố đẻ
2.2	Lê Thị Huệ			030072247	26/239 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng	0		Mẹ đẻ
2.3	Đặng Bá Khang			Không có	Cam Lộ 1, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Bố vợ
2.4	Nguyễn Thị Biết			Không có	Cam Lộ 1, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Mẹ vợ

2.5	Đặng Thị Hương			031015165	VEN 14–22 Khu đô thị Vinhome Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Vợ
2.6	Phan Hải Lâm			B9798118	VEN 14–22 Khu đô thị Vinhome Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Con đẻ
2.7	Phan Thị Thu Hiền			031177003896	10/158 Giáp Bát, Hà Nội	0		Anh/ch ị/em ruột
2.8	Phan Thanh Quang			031082011184	110 Quan Nhân, Hà Nội	0		Anh/ch ị/em ruột
2.9	Đặng Quang Học				Trú tại Khu Cam Lô 1 – Hùng Vương – Hồng Bàng – Hải Phòng	0		Anh vợ

2.1	Đặng Kim Thoa				Trú tại Đà Nẵng Ngô Quyền – Hải Phòng	0		Chị vợ
3	Nguyễn Quý Hà		Thành viên HĐQT	211135117 cấp ngày 4/9/1999 tại CA Bình Định	KV 2, P/Ngô Mây, TP Quy Nhơn	4.900		
3.1	Nguyễn Quý Hữu					0		Anh
3.2	Nguyễn Quý Lợi					0		Anh
3.3	Nguyễn Thị Phương Thiện					0		Chị
3.4	Nguyễn Quý Hùng					0		Anh
3.5	Phạm Thị Thanh Hương			211716331 Cấp ngày 17/02/2014 tại CA tỉnh Bình Định	KV 2, P/Ngô Mây, TP Quy Nhơn	12.200		Vợ
3.6	Nguyễn Phạm Quỳnh Anh					0		Con
3.7	Nguyễn Phạm Hoàng Long					0		Con
4	Lý Quang Thái		Thành viên HĐQT	Số: 013371736, ngày cấp 08/01/2011, nơi cấp: CA Hà Nội	Căn hộ S2 3106 Vinhomes Skylake, Phạm	0		

					Hùng, Nam Từ Liêm, HN			
4.1	Lý Văn Hùng			Số: 091868442, ngày cấp: 03/10/2012, nơi cấp: CA Thái Nguyên	SN 172, tổ 3/5, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	0		Bố đẻ
4.2	Hà Thị Xoan			Số: 090461924, ngày cấp: 09/08/2008, nơi cấp: CA Thái Nguyên	SN 172, tổ 3/5, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	0		Mẹ đẻ
4.3	Ngô Thượng Chính			Số: 090028586, ngày cấp: 05/12/2006, nơi cấp: CA Thái Nguyên	SN5, tổ 17, ngõ 54a, đường Phủ Liên phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	0		Bố vợ
4.4	Nguyễn Thị Lan			Số CMND: 090432328, ngày cấp: 02/08/2010, nơi cấp: CA Thái Nguyên	SN5, tổ 17, ngõ 54a, đường Phủ Liên phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	0		Mẹ vợ

4.5	Ngô Hải Chi			Số CMND: 019181000008, ngày cấp: 14/11/2012, nơi cấp: Cục CS QLHC Về TTXH	Căn hộ S2 3106 Vinhomes Skylake, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, HN	0		Vợ/chò ng
4.6	Lý Ngọc Mai			Số HC: C3501535, ngày cấp: 19/06/2017, nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh	Căn hộ S2 3106 Vinhomes Skylake, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, HN	0		Con đẻ/nuô i
4.7	Lý Hải Phong			'Số HC: C3501534, ngày cấp: 19/06/2017, nơi cấp: Cục quản lý xuất nhập cảnh	Căn hộ S2 3106 Vinhomes Skylake, Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, HN	0		Con dâu/rẻ
4.8	Lý Thu Hương			Số CMND: 090883099, ngày cấp: 28/06/2013, nơi cấp: CA Thái Nguyên	SN 172, tổ 3/5, phường Phan Đình Phùng, TP Thái Nguyên	0		Em ruột
4.9	Ngô Thượng Hải			Số CMND: 090818747, ngày cấp: 24/5/2007, nơi cấp: CA Thái Nguyên	SN5, tổ 17, ngõ 54a, đường Phủ Liễn phường Hoàng Văn Thụ, TP Thái Nguyên	0		Anh/e m rẻ

5	Phạm Đăng Cao		Thành viên HĐQT	230529250 tại CA Thành phố Hồ Chí Minh	44 Trần Quang Khải- Thành phố Pleiku, Gia Lai	0		
5.1	Phạm Như Lân			230 936 885 cấp ngày 24/3/2009 tại CA Gia Lai		0		Bố đẻ/nuôi
5.2	Hoàng Thị Nga			230 936 788 cấp ngày 26/3/2009 tại CA Gia Lai		0		Mẹ đẻ/nuôi
5.3	Phạm Quang Sang			230 885 899 cấp ngày 16/4/2009 tại CA Gia Lai		0		Anh
5.5	Phạm Hồng Nhã			231 051 230 cấp ngày 19/6/2019 tại CA Gia Lai		0		Em
5.6	Ngô Thị Như Hoa			011 879 079 cấp ngày 24/6/2010 tại CA Hà Nội		0		Vợ
5.7	Phạm Cẩm Hà			1303019463 cấp ngày 6/4/2018 tại CA Hà Nội		0		Con
5.8	Phạm Hạ Lam							Con
II	Người có liên quan của người nội bộ là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng							

1	Phan Tuấn Linh		Tổng giám đốc, Người công bố thông tin	001075012665 28/11/2016 Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	VEN 14–22 Khu đô thị Vinhome Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		
1.1	Phan Thanh Hương			Không có	26/239 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng	0		Bố đẻ
1.2	Lê Thị Huệ			030072247	26/239 Lê Lợi, Ngô Quyền, Hải Phòng	0		Mẹ đẻ
1.3	Đặng Bá Khang			Không có	Cam Lộ 1, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Bố vợ
1.4	Nguyễn Thị Biết			Không có	Cam Lộ 1, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Mẹ vợ
1.5	Đặng Thị Hương			031015165	VEN 14–22 Khu đô thị Vinhome Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Vợ

1.6	Phan Hải Lâm			B9798118	VEN 14–22 Khu đô thị Vinhome Imperia, Thượng Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng	0		Con đẻ
1.8	Phan Thị Thu Hiền			031177003896	10/158 Giáp Bát, Hà Nội	0		Anh/ch ị/em ruột
1.9	Phan Thanh Quang			031082011184	110 Quan Nhân, Hà Nội	0		Anh/ch ị/em ruột
1.10	Đặng Quang Học				Trú tại Khu Cam Lô 1 – Hùng Vương – Hồng Bàng – Hải Phòng	0		Anh vợ
1.11	Đặng Kim Thoa				Trú tại Đà Nẵng Ngô Quyền – Hải Phòn	0		Chị vợ
2	Lại Huy Hoàng		Phó Tổng giám đốc	211702225 31/5/2013 CA Bình Định	Tổ 55 - KV 10, P/Hải cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	16.417		

2.1	Lại Thị Hanh				Tự Tân-Vũ Thư-Thái Bình	0		Chị gái
2.2	Lại Quang Huỳnh				Tự Tân-Vũ Thư-Thái Bình	0		Anh trai
2.3	Lại Thị Ảnh				Tự Tân-Vũ Thư-Thái Bình	0		Chị gái
2.4	Đoàn Thị Thanh				Tổ 55 - KV 10, P/Hải cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	0		Vợ
2.5	Lại Tiến Anh		Cán bộ Cty CP Cảng Quy Nhơn	215175614 cấp ngày 26/092006 tại CA Bình Định	333/18 – Nguyễn Thị Minh Khai, TP Quy Nhơn,	900		Con đẻ
2.6	Lại Vi Vương		Cán bộ Cty CP Cảng Quy Nhơn		333/18 – Nguyễn Thị Minh Khai, TP Quy Nhơn,	0		Con đẻ
2.7	Hào Thảo My				333/18 – Nguyễn Thị Minh Khai, TP Quy Nhơn,	0		Con dâu

2.8	Lê Thị Vân				333/18 – Nguyễn Thị Minh Khai, TP Quy Nhơn,	0		Con dâu
2.9	Phạm Thị Tý				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Mẹ vợ
2.10	Đoàn Văn Thịnh				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Anh vợ
2.11	Đoàn Thị Ngân				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Chị vợ
2.12	Đoàn Thị Ngân				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Chị vợ
2.13	Đoàn Văn Thoại				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Anh vợ
2.14	Đoàn Thị Chín				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Em vợ
2.15	Đoàn Văn Thọ				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Em vợ

2.16	Đoàn Thị Tuất				Hoàng Diệu- Đông Hưng- Thái Bình	0		Em vợ
3	Nguyễn Thành Nam		Phó Tổng giám đốc	211593668 cấp ngày 12/4/2017 tại CA Bình Định	Số 62 Đường Ngô Trọng Thiên, KV10 Phường Hải Cảng, TP Quy Nhơn	3.300		
3.1	Trương Thị Được			- Số CMND: 210556148 -Ngày cấp: 15/5/2012 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	80 Nguyễn Huệ- TP Quy Nhơn- Tỉnh Bình Định			Bố vợ
3.2	Hà Thị Ngọc Anh			- Số CMND: 210139946 - Ngày cấp: 12/10/2012 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	Số nhà 55/23/14 Đường Ngô Mây- TP Quy Nhơn- Bình Định	Không	Không	Mẹ vợ
3.4	Võ Thị Đông Phương	Không	Nhân viên kế toán- XNSC Cơ khí	- Số CMND: 211853261 - Ngày cấp: 12/3/2009 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	62 Ngô Trọng Thiên- TP Quy Nhơn- Bình Định	29.600 CP	29.600 CP	Vợ

3.5	Nguyễn Võ Anh Thy	Không	Không		62 Ngô Trọng Thiên- TP Quy Nhơn- Bình Định	Không	Không	Con đẻ
3.6	Nguyễn Thị Hương	Không	Không	- Số CMND: 215555188 - Ngày cấp: 01/6/2016 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	Xã Mỹ Đức- Huyện Phù Mỹ- Tỉnh Bình Định	Không	Không	Chị ruột
3.7	Nguyễn Thị Hoa	Không	Không	- Số CMND: 211531942 - Ngày cấp: 04/3/2013 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	Xã Mỹ Đức- Huyện Phù Mỹ- Tỉnh Bình Định	Không	Không	Chị ruột
3.8	Nguyễn Thị Thạch	Không	Không	- Số CMND: 211873057 - Ngày cấp: 27/5/2002 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	80 Nguyễn Huệ- TP Quy Nhơn- Tỉnh Bình Định	Không	Không	Chị ruột
3.9	Nguyễn Văn Thiệt	Không	Không	- Số CMND: 211690734 - Ngày cấp: 08/10/2009 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	80 Nguyễn Huệ- TP Quy Nhơn- Tỉnh Bình Định	Không	Không	Em ruột

3.10	Võ Hữu Nhơn	Không	Không	- Số CMND: 211787157 - Ngày cấp: 11/9/2008 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	Số nhà 55/23/14 Đường Ngô Mây- TP Quy Nhơn- Bình Định	Không	Không	Anh vợ
3.11	Võ Hữu Tài	Không	Không	- Số CMND: 215047401 - Ngày cấp: 12/3/2009 - Nơi cấp: CA tỉnh Bình Định	Số nhà 55/23/14 Đường Ngô Mây- TP Quy Nhơn- Bình Định	Không	Không	Em vợ
4	Lê Duy Dương		Phó Tổng giám đốc	013616629, ngày cấp: 07/3/2013, nơi cấp: Công an TP. Hà Nội	Phòng 108T2 - Ngõ 2 - Phương Mai - Đống Đa - Hà Nội	0		
4.1	Lê Duy Lộc			171603669 cấp ngày 25/6/2000 tại CA Thanh Hóa		0		Bố đẻ/nuô i
4.2	Đào Thị Minh Nguyệt			170044061 cấp ngày 18/11/2009 tại CA Thanh Hóa		0		Mẹ đẻ/nuô i
4.3	Lê Đình Trí					0		Bố chồng/ vợ

4.4	Nguyễn Thị Hằng					0		Mẹ chồng/ vợ
4.3	Lê Duy Nam			171603670 cấp ngày 4/5/2015 tại CA Thanh Hóa		0		Anh/ch ị/em ruột
4.4	Lê Thị Thanh Nga			013175032 cấp ngày 28/5/2013 tại CA Hà Nội		0		Anh/ch ị/em ruột
4.5	Lê Thị Thanh Tâm			013616199 cấp ngày 31/1/2013 tại CA Hà Nội		0		Vợ/chò ng
4.6	Lê Duy Hoàng					0		Con đẻ/nuô i
4.7	Lê Duy An					0		Con đẻ/nuô i
4.8	Lê Đức Thiện					0		Anh/e m rẻ
4.9	Trần Anh Tú					0		Anh/e m rẻ
4.10	Lê Thị Tuyết					0		Chị/em vợ
5	Nguyễn Kim Toàn		Trưởng BKS	211595310; 25/9/2011; Bình Định	20 Ngô Tất Tố, Tp.Quy Nhơn, T.Bình Định	8000	0	

5.1	Nguyễn Thặng			210461500; 06/07/2013; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Cảnh			210461499; 06/07/2013; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Mẹ đẻ
5.3	Võ Mạ			210581718; 15/11/2002; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Bố vợ
4.5	Hồ Thị Mai			210090600; 15/11/2002; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Mẹ vợ
4.6	Hồ Thị Hoa			211512180; 23/12/2013; Bình Định	20 Ngô Tất Tố, Tp.Quy Nhơn, T.Bình Định	0	0	Vợ
4.7	Nguyễn Thị Kim Cương			210461362; 03/03/2018; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Chị
4.8	Nguyễn Thị Ty			21110765; 03/11/2014; Bình Định	Xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Chị ruột
4.9	Hồ Văn Thân			211087708; 12/10/2013; Bình Định	Xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Anh rể
4.1	Nguyễn Kim Khánh			211251188; 12/10/2005; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Anh ruột

4.11	Trần Thị Thiệu			211146198; 15/10/2019; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Chị dâu
4.12	Nguyễn Kim Ánh			Đã chết		0	0	Anh ruột
4.13	Võ Thị Hồng Ngọc			231376882; 13/03/2018; Gia Lai	Thị Trấn Phú Thiên, AJUMPA, tỉnh Gia Lai	0	0	Chị dâu
4.14	Nguyễn Kim Phước			211491761; 18/08/2007; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Anh ruột
4.15	Trần Thị Hiệp			211512160; 15/08/2007; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Chị dâu
4.16	Nguyễn Kim Chính			211657854; 28/04/2017; Bình Định	Xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Em ruột
4.17	Nguyễn thị thùy Linh			211859887; 28/04/2017; Bình Định	Xã Mỹ Hòa, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	0	0	Em dâu
4.18	Nguyễn Kim Thanh Khoa			18/11/2005	20 Ngô Tất Tố, Tp.Quy Nhơn, T.Bình Định	0	0	Con
4.19	Nguyễn Kim Hoa Lê			21/05/2012	20 Ngô Tất Tố, Tp.Quy Nhơn, T.Bình Định	0	0	Con

III	Người có liên quan của người nội bộ là Ban kiểm soát							
1	Dương Thị Hồng Hạnh	000105118 5	Trưởng Ban Kiểm soát	17199589 cấp ngày 7/1/2010'CA Hà Nội	Phòng 704 nhà A5 KĐT Đại Kim, P Định Công, Q Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	
1.1	Dương Minh Trí			030060004277 cấp ngày 8/10/2018, Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	Số nhà 348 Phố Trần Hưng Đạo, P Sao Đỏ, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Thu			140264583 cấp ngày 30/6/2010 tại CA Hải Dương	Số nhà 348 Phố Trần Hưng Đạo, P Sao Đỏ, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Mẹ đẻ
1.3	Lê Văn Quân			033057001072 cấp ngày 11/18/2015 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLGG về Dân cư	Số nhà 13 Yết Kiêu, P Sao Đỏ, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Bố chồng

1.4	Nguyễn Thị Tình			030159000431 cấp ngày 10/11/2016 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLGG về Dân cư	Số nhà 13 Yết Kiêu, P Sao Đỏ, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Mẹ chồng
1.5	Lê Thanh Dũng			030082001043 Cấp ngày 17/3/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	Phòng 704 nhà A5 KĐT Đại Kim, P Định Công, Q Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Chồng
1.6	Lê Kim Ngân				Phòng 704 nhà A5 KĐT Đại Kim, P Định Công, Q Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Con đẻ
1.7	Lê Minh Đức				Phòng 704 nhà A5 KĐT Đại Kim, P Định Công, Q Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	Con đẻ
1.8	Dương Thị Hồng Hà			030193002046 ngày 7/4/2017 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	Số nhà 348 Phố Trần Hưng Đạo, P Sao Đỏ, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Em ruột

1.9	Lê Thị Thanh Tâm			030184004466 cấp ngày 11/11/2016 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	Số nhà 13 Yết Kiêu, P Sao Đỏ, TP Chí Linh, tỉnh Hải Dương	0	0	Em dâu
2	Vũ Thị Diệp	003C50510 1	Thành viên BKS	Số 013055468, cấp ngày 19/3/2008 tại Hà Nội	Phòng 3201 CT1 A10 Nam Trung Yên, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	Không	Không	
2.1	Phạm Thị My			Số 030155000701, cấp ngày 21/4/2016 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Nhà số 1 Ngõ 90 Phố Cuối, Thị Trấn Gia Lộc, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương			Mẹ đẻ
2.2	Nguyễn Đức Thường			Số 031040000879, cấp ngày 06/6/2018 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ dân số Bàng Thượng, Phường Bàng La, Quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng			Bố chồng

2.3	Nguyễn Thị Thiêng			Số 031145001018, cấp ngày 06/6/2019 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội	Tổ dân số Bàng Thượng, Phường Bàng La, Quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng			Mẹ chồng
2.4	Nguyễn Đức Quang			Số 013055456, cấp ngày 20/3/2008 tại Hà Nội	Phòng 3201 CT1 A10 Nam Trung Yên, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			Vợ/chò ng
2.5	Nguyễn Đức Vinh				Phòng 3201 CT1 A10 Nam Trung Yên, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			Con ruột
2.6	Nguyễn Quế Linh				Phòng 3201 CT1 A10 Nam Trung Yên, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			Con ruột

2.7	Vũ Thị Phương			Số 142543245, cấp ngày 21/6/2006 tại Hải Dương	Phố Giỗ, Thị Trấn Gia Lộc, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương			Em ruột
2.8	Vũ Hữu Đạt			Số 030085001914, cấp ngày 22/4/2016 tại Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Nhà số 1 Ngõ 90 Phố Cuối, Thị Trấn Gia Lộc, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương			Em ruột
2.9	Đặng Thị Kim Tươi			Số 142476016, cấp ngày 27/5/2005 tại Hải Dương	Nhà số 1 Ngõ 90 Phố Cuối, Thị Trấn Gia Lộc, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương			Em dâu
3	Nguyễn Thị Hằng		Thành viên BKS	111830537	P5A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội.			
3.1	Nguyễn Văn Xiêm			112138215	Cổ Hạ, Phường Đình, Đan Phượng, Hà Nội			Bố đẻ

3.2	Nguyễn Thị Hiền			001164011713	Cổ Hạ, Phường Đình, Đan Phượng, Hà Nội			Mẹ đẻ
3.3	Nguyễn Thị Nga			112369535	100/3A KP11 Phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa			Em ruột
3.4	Nguyễn Đình Huy			112484603	Cổ Hạ, Phường Đình, Đan Phượng, Hà Nội			Em ruột
3.5	Trần Đức Vinh			011912275	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội.			Chồng
3.6	Trần Ngọc Dung			còn nhỏ	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội.			Con
3.7	Trần Ngọc Nhi			còn nhỏ	P3A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội.			Con

3.8	Nguyễn Văn Đạt			111706244	100/3A KP11 Phường Tân Phong, thành phố Biên Hòa		Em rể
3.9	Nguyễn Thị Hằng			017359371	Cổ Hạ, Phường Đình, Đan Phượng, Hà Nội		Em dâu
4	Trần Đức Lân			011539535	P5A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội.		Bố chồng
4.1	Đỗ Thị Huế			010623774	P5A11 TT Học viện NAQ, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội.		Mẹ chồng
4.2	Trần Thị Hải Hà			001184010253	51 Quan Nhân, Thanh Xuân, Hà Nội		Em chồng
4.3	Luuk Balver			NTHFDR336	51 Quan Nhân, Thanh Xuân, Hà Nội		Em rể
4	Người có liên quan của người nội bộ là Người phụ trách Quản trị Công ty						

4.1	Hoàng Quốc Phương	002C07397 3	Người phụ trách Quản trị Công ty	17199589 cấp ngày 7/1/2010'CA Hà Nội	Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	900		
4.2	Hoàng Ngôn Luận			173286963 cấp ngày 28/7/2008 tại CA Thanh Hóa	Số 2/47/43 Mậu Thân, P.An Hòa, Q.Ninh Kiều,Tp.Cần Thơ	0		Cha ruột
4.3	Trịnh Thị Chinh			171887008 cấp ngày 23/9/2015 tại CA Thanh Hóa	Số 2/47/43 Mậu Thân, P.An Hòa, Q.Ninh Kiều,Tp.Cần Thơ	0		Mẹ đẻ
4.4	Hoàng Thị Thùy			38183003715 cấp ngày 30/11/2016 tại CA Bà Rịa Vũng Tàu	LK2/16 Khu nhà ở Khang Linh, Phường 10, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0		Em gái
4.5	Vũ Thị Phương Thảo			013270994 cấp ngày 13/5/2020 tại CA Hà Nội	0904CT1 Yên Hòa Park View Số 03 Vũ Phạm	0		Vợ

					Hàm, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội			
4.6	Hoàng Uyên Chung				0904CT1 Yên Hòa Park View Số 03 Vũ Phạm Hàm, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0		Con gái
4.7	Hoàng Bảo Hân				0904CT1 Yên Hòa Park View Số 03 Vũ Phạm Hàm, P.Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0		Con gái
4.8	Vũ Huy Cường				Số 12 ngõ 125/1 Trung Kính, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0		Bố vợ
4.9	Trịnh Thị Thơ				Số 12 ngõ 125/1 Trung Kính, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0		Mẹ vợ

5	Lâm Bá Quý		29/11/2017	38084010857 ngày 29/11/2017 tại CA. Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	LK2/16 Khu nhà ở Khang Linh, Phường 10, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0		Em rể
5	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam							
5.1	Phạm Anh Tuấn		Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH MTV Dịch Vụ Hàng hải Hậu Giang	001073013053 cấp ngày 10/3/2017 tại CA Hà Nội	Số 01, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội			
5.2	Hoàng Quốc Phương	002C073973	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh	013631891 cấp ngày 11/5/2013 tại CA TP Hà Nội	Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định			Đại diện sở hữu của TCTH HVN: 4.410.400 (18% VĐL)

